TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thắng
2. Ông Hoàng Công Nghĩa

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tr; sinh ngày 11/3/1960 tại huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Đông H, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn L (đã chết) và bà Đậu Thị M (đã chết); có vợ Tưởng Thị L (đã ly hôn) và 06 con. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại xã Cảnh D, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình; học hết lớp 7/10 thì nghỉ học, năm 1977 tham gia quân đội đến năm 1982 xuất ngũ trở về địa phương. Năm 1983 lập gia đình, năm 2009 ly hôn và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Hiện là thương binh hạng ¾.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến ngày 23/4/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Thanh H; sinh ngày 02/10/1962 tại thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Thọ H, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn D (đã chết) và bà Trương Thị T (đã chết); có vợ Trương Thị L và 03 con. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; học hết lớp 7/10 thì nghỉ học, năm 1980 tham gia quân đội đến năm 1985 xuất ngũ trở về địa phương. Năm 1987 lập gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến ngày 23/4/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1969
   Địa chỉ: Tổ dân phố Tiền P, phường Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
2. Bà Trương Thị Xuân, sinh năm 1959
   Địa chỉ: Thôn Thọ H, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
3. Bà Trương Thị Bôn, sinh năm 1959
   Địa chỉ: Thôn Thọ H, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
4. Ông Trần Ngọc Thọ, sinh năm 1963
   Địa chỉ: Thôn Hà S, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
5. Ông Phan Văn H, sinh năm 1963
   Địa chỉ: Thôn Bắc S, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
6. Ông Trương Văn Ly, sinh năm 1965
   Địa chỉ: Thôn Thọ H, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
7. Ông Trần Ngọc Hợi, sinh năm 1961
   Địa chỉ: Thôn Linh Cận S, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
8. Ông Trần Chiến Thắng, sinh năm 1954
   Địa chỉ: Thôn Diên T, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
9. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1963
   Địa chỉ: Thôn Trung T, xã Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình,vắng mặt.
10. Ông Hoàng Minh Trạch, sinh năm 1964
    Địa chỉ:Thôn Thượng T, xã Quảng Th,thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
11. Ông Trần Ngọc N, sinh năm 1962
    Địa chỉ: Thôn Xuân T, xã Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
12. Ông Hoàng Văn Hảo, sinh năm 1966
    Địa chỉ: Thôn Trung T, xã Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10 năm 2020, Trương Thanh H đến nhà bà Trần Thị T gặp Nguyễn T để tư vấn việc mua bảo hiểm nhân thọ. Trong lúc nói chuyện, Tr có kể về việc từng tham gia quân đội, hiện đang làm Trưởng ban liên lạc Quân đoàn II tại tỉnh Quảng Bình. Trãi còn nói với Huỳnh là làm được Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen các loại cho những người từng tham gia quân đội, còn cuống đeo thì Trãi liên hệ mua kèm Bằng. Chi phí làm một trường hợp là 300.000 đồng. Nếu muốn làm thì đưa danh sách, thông tin cá nhân gồm họ tên, địa chỉ, đơn vị đóng quân, thời gian nhập, xuất ngũ thì Huỳnh đồng ý. Sau đó, Huỳnh đã liên hệ với một số người dân trên địa bàn các xã Quảng Sơn, Quảng Thủy thuộc thị xã Ba Đồn để nhận tiền làm Huân chương, Huy chương và

Bằng khen của Bộ Quốc phòng cho họ, rồi đưa danh sách những người có nhu cầu làm cho Trãi tại nhà bà Thơm**,** cụ thể:

Ông Trần Ngọc T, ông Phan Văn H, bà Trương Thị X và bà Trương Thị B, đều trú tại xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, ông Trương Văn y, ông Trần Ngọc H, ông Trần Chiến T; đều trú tại xã Quảng S, thị xã Ba Đ; ông Nguyễn Xuân Tr, ông Hoàng Minh T, ông Trần Ngọc N và ông Hoàng Văn H; đều trú tại xã Quảng T, thị xã Ba Đ để trao đổi về việc Huỳnh có người quen làm được các loại Huân chương, Huy chương, Bằng khen của quân đội, chỉ cần cung cấp họ tên, địa chỉ, đơn vị đóng quân, thời gian nhập và xuất ngũ là được, chi phí làm mỗi cái Huân chương, Huy chương là 1.000.000 đồng, Bằng khen là 800.000 đồng, thì tất cả đều đồng ý. Huỳnh ghi danh sách, thông tin ra giấy rồi xuống nhà bà Thơm gặp và đưa cho Trãi. Ngoài những trường hợp trên, Huỳnh cũng đưa thông tin của mình để Trãi làm giả Huân chương, Huy chương, bằng khen. Sau khi nhận thông tin của những người cần làm Huân, Huy chương, Trãi bắt xe ra Hà Nội, thuê taxi chở đến quán phô tô (không nhớ rõ địa điểm), trên cơ sở các mẫu của Nhà nước, Trãi thuê nhân viên trong quán sử dụng công nghệ máy tính theo sự hướng dẫn của Trãi làm ra các loại Bằng Huân chương, Huy chương; Bằng khen, còn cuống đeo kèm thì Trãi tìm mua mang về. Sau khi làm xong Trãi về nhà bà Thơm rồi gọi Huỳnh đến nhận tài liệu, bao gồm: 01 Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Trương Thanh Huỳnh, địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và nhiệm vụ Quốc tế do Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Tôn Đức Thắng ký, đề ngày 15/12/1979; 02 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì mang tên Trương Thị X, Trương Thị B; địa chỉ: Xã Quảng S, huyện Quảng T, tỉnh Bình Trị Thiên đã có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam do Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký, đề ngày 27/6/1982; 02 Bằng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trần Ngọc Thọ, Phan Văn Hùng đều có địa chỉ: Xã Quảng S, huyện Quảng T, tỉnh Bình Trị Thiên do Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký, đề các ngày lần lượt là 27/10/1983 và 27/3/1983; 01 Bằng khen mang tên Phan Văn H có địa chỉ: Xã Quảng S, huyện Quảng T, tỉnh Bình Trị Thiên do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng do Đại tướng Văn Tiến Dũng ký, đề ngày 17/5/1982; 01 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì mang tên Trương Thanh Huỳnh; địa chỉ: Xã Quảng S, huyện Quảng T, tỉnh Bình Trị T đã có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam do Chủ tịch Hội đồng nhà nước, nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký, đề ngày 27/7/1987; 03 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trần Chiến Thắng có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên; Trần Ngọc Nguyệt, Hoàng Văn Hảo đều có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên do Chủ tịch Hội đồng nhà nước, nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký; đề các ngày lần lượt là 10/5/1980, 27/4/1984, 27/12/1988; 04 Bằng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trương Văn Ly, Trần Ngọc Hợi đều có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên; Hoàng Minh Trạch, Nguyễn Xuân Triện đều có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình

Trị Thiên do Chủ tịch Hội đồng nhà nước, nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký, đề các ngày lần lượt là 27/12/1989, 27/3/1983, 27/4/1984 và 27/4/1984; 04 Bằng khen mang tên Trần Ngọc Hợi, Trần Chiến Thắng đều có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên và Hoàng Minh Trạch, Nguyễn Xuân Triện đều có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Đại tướng Văn Tiến Dũng tặng, đề các ngày lần lượt là 17/5/1982, 17/5/1980, 17/5/1982, 17/5/1982. Sau khi nhận được các Huân chương, Huy chương và Bằng khen từ Trãi, Huỳnh đưa cho Trãi số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng), rồi đi ra chợ Ba Đồn mua 12 khung nhựa rồi đi về nhà. Huỳnh cho Bằng vào trong khung và gọi cho những người có nhu cầu làm đến nhà nhận về. (Huỳnh đã nhận từ ông Nguyệt, ông Ly, ông Hợi, ông Thắng, ông Hảo mỗi người 1.000.000 đồng, ông Triệu và ông Trạch mỗi người 1.800.000 đồng, bà Xuân, ông Hùng và ông Thọ mỗi người 1.000.000 đồng.

Trong đó có Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Trương Thanh Huỳnh do Trãi làm sai ngày ký thưởng nên Huỳnh không nhận về và yêu cầu Trãi làm lại cái khác (Ngày ký thưởng là ngày 15/12/1979 nhưng ông Huỳnh tham gia quân đội từ năm 1980). Sau khi nhận được các tài liệu từ Trãi, Huỳnh đưa cho Trãi số tiền 4.100.000 đồng, rồi đến chợ Ba Đồn mua khung nhựa rồi về nhà, Huỳnh cho Bằng vào trong khung và gọi cho những người có nhu cầu làm Huân, Huy chương và bằng khen đến nhận. Tổng số tiền mà Huỳnh nhận là 11.600.000 đồng), riêng bà Bôn không có tiền nên Huỳnh chưa thu.

Ngoài 18 Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen trên, Trãi còn làm giả 01 Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Nguyễn Trãi, địa chỉ: Xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và nhiệm vụ Quốc tế do Chủ tịch nước, nước CHXHCN Việt Nam Tôn Đức Thắng ký, đề ngày 15/12/1979.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 02 Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Nguyễn Trãi, Trương Thanh Huỳnh; 03 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì mang tên Trương Thanh Huỳnh, Trương Thị Xuân và Trương Thị Bôn; 03 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trần Chiến Thắng, Trần Ngọc Nguyệt và Hoàng Văn Hảo; 06 Bằng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trương Văn Ly, Trần Ngọc Thọ, Trần Ngọc Hợi, Phan Văn Hùng, Hoàng Minh Trạch và Nguyễn Xuân Triện; 05 Bằng khen do Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng mang tên Trần Ngọc Hợi, Trần Chiến Thắng, Phan Văn Hùng, Hoàng Minh Trạch và Nguyễn Xuân Triện; 01 bộ Huân chương chiến công gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch xanh lá cây, ở giữa có 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, kích thước khoảng (9 x 26)mm; 01 dải Huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ có 2 vạch xanh, ở giữa gắn 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, mặt trong bằng kim loại màu vàng, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa là ngôi sao năm cánh màu vàng, xung quanh là dòng chữ huân chương chiến công, đường kính ngoại tiếp 5 đỉnh ngôi sao khoảng 45mm, 03 bộ Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, mỗi bộ gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch vàng, kích thước khoảng

(9 x 26)mm; 01 dải huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có hai vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh là dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao khoảng 47mm; 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, 01 dải huy chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có một vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm; 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm.

- 11.900.000 (mười một triệu chín trăm nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại Bản kết luận giám định số 267/GĐ-PC09 ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 19 Bằng Huân, Huy chương và Bằng khen cần giám định là giả.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSBĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trãi và Trương Thanh Huỳnh về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Đối với bị cáo Nguyễn T: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự; đối với bị cáo Trương Thanh H áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn T36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Đ, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt; xử phạt bị cáo Trương Thanh H 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quảng S, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo Nguyễn T không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Trương Thanh H trình bày hiện nay bị cáo đang mắc bệnh tiểu đường nặng đa bị biến chứng (tuýp IV), sau khi bị cáo phục vụ trong quân đội trở về địa phương làm Hội trưởng Hội cựu chiến binh, quá trình sinh sống tại địa phương cho đến khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà

nước, có nhiều thành tích xuất sắc được khen thưởng, bị cáo phạm tội lần đầu, mục đích làm giả Huân, Huy chương thông qua bị cáo Trãi nhằm mục đích để treo làm kỷ niệm cho các đồng đội trong Hội, chứ không có mục đích vụ lợi, hiện nay bị cáo cũng đã trên 60 tuổi. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để đảm bảo cuộc sống và có thời gian người nhà chăm sóc và chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì nên không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H đều thừa nhận: Vào khoảng tháng 10 và tháng 12 năm 2020, Trương Thanh H đến nhà bà Trần Thị T gặp Nguyễn T để tư vấn việc mua bảo hiểm nhân thọ. Trong lúc nói chuyện, T có kể về việc từng tham gia quân đội, hiện đang làm Trưởng ban liên lạc Quân đoàn II tại tỉnh Quảng Bình và làm được Bằng Huân chương, Huy chương, Bằng khen các loại cho những người từng tham gia quân đội, còn cuống đeo thì Trãi liên hệ mua kèm. Chi phí làm một trường hợp là 300.000 đồng. Nếu muốn làm thì đưa danh sách, thông tin cá nhân gồm họ tên, địa chỉ, đơn vị đóng quân, thời gian nhập, xuất ngũ thì H đồng ý. Sau đó, Huỳnh đã liên hệ với một số người dân trên địa bàn các xã Quảng Sơn, Quảng Thủy thuộc thị xã Ba Đồn để nhận tiền làm Huân chương, Huy chương và Bằng khen của Bộ Quốc phòng cho họ, rồi đưa danh sách những người có nhu cầu làm cho Trãi tại nhà bà Thơm 02 lần. H thu từ những người có nhu cầu làm Bằng Huân chương, Huy chương, Bằng khen như sau: Mỗi cái Huân chương, Huy chương là 1.000.000 đồng, Bằng khen là 800.000 đồng. Huỳnh cũng đưa thông tin của mình để Trãi làm giả Huân chương, Huy chương. Sau đó, Trãi ra Hà Nội, rồi thuê taxi chở đến quán phô tô (không nhớ rõ địa điểm), trên cơ sở các mẫu của Nhà nước, Trãi thuê nhân viên trong quán sử dụng công nghệ máy tính làm ra các loại Bằng Huân chương, Huy chương; Bằng khen, còn cuống đeo kèm thì Trãi tìm mua mang về. Sau đó T gọi H đến nhận tài liệu mang về. Sau khi nhận được các tài liệu từ Trãi, cả hai lần Huỳnh đưa cho Trãi số tiền 5.100.000 đồng, rồi mua các khung nhựa về cho Bằng vào trong khung và gọi cho những người có nhu cầu làm Bằng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, nhận về. Tổng số tiền mà Huỳnh nhận từ những người này là 11.600.000 đồng. Ngoài 18 Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen trên, Trãi còn làm giả 01 Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Nguyễn Trãi, địa chỉ: Xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên.

Hành vi của các bị cáo là phô tô, in và sử dụng các kỹ thuật khác để làm ra các loại giấy tờ, tài liệu giả giống với các loại giấy tờ, tài liệu thật của cơ quan tổ chức; cụ thể là làm giả Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen các loại cho những người từng tham gia quân đội. Với tình tiết "Làm giả 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên".

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với các bị cáo là có cơ sở. Như vậy đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng đến uy tín cũng như hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước; làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn T là thương binh hạng ¾, vì vậy được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là người có công với cách mạng". Mặt khác bố bị cáo Trãi (ông Nguyễn Lạng) là người có công với Nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra hiện nay bị cáo đang bị Ung thư gan giai đoạn IV và đã trên 60 tuổi nghĩ nên cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Trương Thanh H có thời gian phục vụ trong quân đội hiện nay bị cáo cũng đã 60 tuổi và đang mắc căn bệnh tiểu đường tuýp IV, mục đích làm giả Huân, Huy chương để các đồng đội treo làm kỷ niệm chứ không phải mục đích vụ lợi cá nhân: bản thân bị cáo hiện đang là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương và được địa phương xác nhận từ trước đến nay sống và là việc theo đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước không có gì vi phạm và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được khen thưởng, đồng thời đề nghị cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H đã cùng nhau thực hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức với tổng số lượng là 19 Bằng Huân chương, Huy chương và Bằng khen. Vì vậy các cáo phải chịu mức hình phạt như nhau. Tuy nhiên qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mục đích chính của các bị cáo là làm để cho những người đồng đội từng tham gia quân đội làm kỷ niệm, các bị cáo đều có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo Nguyễn T là thương binh hạng 3/4; bố bị cáo Trãi là người có công với Nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Trãi bị bệnh ung

thư gan giai đoan IV, hiện nay bị cáo đã trên 60 tuổi, bị cáo Huỳnh cũng đã 60 tuổi và đang mắc căn bệnh tiểu đường tuýp IV, bản thân hiện đang là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương và được địa phương xác nhận từ trước đến nay sống và là việc theo đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước không có gì vi phạm và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời đề nghị cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình đồng thời cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội giản đơn không có cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 02 Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Nguyễn Trãi, Trương Thanh Huỳnh; 03 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì mang tên Trương Thanh Huỳnh, Trương Thị Xuân và Trương Thị Bôn; 03 Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trần Chiến Thắng, Trần Ngọc Nguyệt và Hoàng Văn Hảo; 06 Bằng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mang tên Trương Văn Ly, Trần Ngọc Thọ, Trần Ngọc Hợi, Phan Văn Hùng, Hoàng Minh Trạch và Nguyễn Xuân Triện; 05 Bằng khen do Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng mang tên Trần Ngọc Hợi, Trần Chiến Thắng, Phan Văn Hùng, Hoàng Minh Trạch và Nguyễn Xuân Triện; 01 bộ Huân chương chiến công gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch xanh lá cây, ở giữa có 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, kích thước khoảng (9 x 26)mm; 01 dải Huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ có 2 vạch xanh, ở giữa gắn 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, mặt trong bằng kim loại màu vàng, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa là ngôi sao năm cánh màu vàng, xung quanh là dòng chữ huân chương chiến công, đường kính ngoại tiếp 5 đỉnh ngôi sao khoảng 45mm, 03 bộ Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, mỗi bộ gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch vàng, kích thước khoảng (9 x 26)mm; 01 dải huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có hai vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh là dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao khoảng 47mm; 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, 01 dải huy chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có một vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm; 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm; (Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn

ngày 02/7/2021): Đây là những vật, tài liệu giả không có giá trị cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 11.900.000 (mười một triệu chín trăm nghìn) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.9071628.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Ba Đồn mở tại Kho bạc Nhà nước thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình: Là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với bà Trương Thị Xuân, Trương Thị Bôn, các ông Trần Ngọc Thọ, Phan Văn Hùng, Trương Văn Ly, Trần Ngọc Hợi, Trần Chiến Thắng, Nguyễn Xuân Triện, Hoàng Minh Trạch, Trần Ngọc Nguyệt và Hoàng Văn Hảo là những người cung cấp thông tin cho bị cáo Trương Thanh Huỳnh làm giả giấy tờ, tài liệu. Tuy nhiên việc các bị cáo làm giả tài liệu thì những người này không biết. Các tài liệu giả họ chỉ sử dụng treo tại nhà mà không sử dụng vào mục đích gì khác nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn nhắc nhở, giáo dục chung là phù hợp. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với bà Trần Thị Thơm quá trình điều tra xác định được tất cả những lần giao, nhận tài liệu, gặp gỡ giữa Nguyễn Trãi và Trương Thanh Huỳnh đều được thực hiện tại nhà bà Thơm. Tuy nhiên bà Thơm hoàn toàn không biết nên nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn nhắc nhở, giáo dục chung là phù hợp. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với đối tượng trực tiếp làm giả 19 Bằng Huân, Huy chương, Bằng khen của Bộ Quốc Phòng do Nguyễn Trãi thuê (là nhân viên quán phô tô). Do Trãi không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục lập hồ sơ xác minh, truy tìm khi nào có kết quả thì xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc các bị cáo Nguyễn Trãi và Trương Thanh Huỳnh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Trãi);

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Trương Thanh Huỳnh);

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

2. Về hình phạt: - Xử phạt bị cáo Nguyễn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022). Giao bị cáo Nguyễn T cho Uỷ ban nhân dân xã Quảng Đ, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Xử phạt bị cáo Trương Thanh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022).

Giao bị cáo Trương Thanh H cho Uỷ ban nhân dân xã Quảng S, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật, tài liệu giả gồm:

+ 01 (một) Bằng Huân chương chiến công hạng Ba mang tên Nguyễn T, có địa chỉ: Xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên, do Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Tôn Đức Thắng ký ngày 15/12/1979.

+ 01 (một) Bằng Huân chương chiến công hạng Ba (bên ngoài được bọc nhựa trong suốt) mang tên Trương Thanh Huỳnh, có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên, do Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Tôn Đức Thắng ký ngày 15/12/1979.

+ 03 (ba) Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì (bên ngoài có khung bằng nhựa) mang tên Trương Thanh H, Trương Thị X và Trương Thị B; địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên đã có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam do Chủ tịch Hội đồng Nhà nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký; đề các ngày lần lượt là 27/7/1987; 27/6/1982; 27/6/1982

+ 03 (ba) Bằng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba (bên ngoài có khung bằng nhựa) mang tên Trần Chiến Thắng, có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên; Trần Ngọc Ng và Hoàng Văn H đều có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên do Chủ tịch Hội đồng Nhà nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký; đề các ngày lần lượt là 10/5/1980; 27/4/1984; 27/12/1988.

+ 06 (sáu) Bằng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba (bên ngoài có khung bằng nhựa) mang tên Trương Văn Ly, Trần Ngọc Thọ, Trần Ngọc Hợi, Phan Văn Hùng đều có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên; Hoàng Minh Trạch và Nguyễn Xuân Triện có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên do Chủ tịch Hội đồng Nhà nước CHXHCN Việt Nam Võ Chí Công ký; đề các ngày lần lượt là 27/12/1989; 27/10/1983; 27/3/1983; 27/3/1983; 27/4/1984 và 27/4/1984.

+ 05 (năm) Bằng khen (bên ngoài có khung bằng nhựa) mang tên Trần Ngọc Hợi, Trần Chiến Thắng, Phan Văn Hùng, đều có địa chỉ: Xã Quảng Sơn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên và Hoàng Minh Trạch, Nguyễn Xuân Triện đều có địa chỉ: Xã Quảng Thủy, huyện Quảng Trạch, tỉnh Bình Trị Thiên do Bộ trưởng Bộ quốc phòng Đại tướng Văn Tiến Dũng ký, đề các ngày lần lượt là 17/5/1982; 17/5/1980; 17/5/1982; 17/5/1982; 17/5/1982.

+ 01 (một) bộ Huân chương chiến công gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch xanh lá cây, ở giữa có 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, kích thước khoảng (9 x 26)mm; 01 dải Huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ có 2 vạch xanh, ở giữa gắn 01 ngôi sao năm cánh bằng kim loại màu trắng, mặt trong bằng kim loại màu vàng, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa là ngôi sao năm cánh màu vàng, xung quanh là dòng chữ huân chương chiến công, đường kính ngoại tiếp 5 đỉnh ngôi sao khoảng 45mm,

+ 03 (ba) bộ Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, mỗi bộ gồm: 01 cuống nền màu đỏ, có 2 vạch vàng, kích thước khoảng (9 x 26)mm; 01 dải huân chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có hai vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huân chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh là dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao khoảng 47mm;

+ 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, 01 dải huy chương hình ngũ giác mặt ngoài bọc màu đỏ, có một vạch vàng, mặt trong bằng kim loại, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm;

+ 04 bộ Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, mỗi bộ gồm 01 cuống nền màu đỏ, có một vạch vàng, kích thước khoảng (9x26)mm, phía dưới gắn thân huy chương bằng kim loại hình ngôi sao năm cánh, giữa lá cờ đỏ quyết thắng, xung quanh dòng chữ chiến sỹ vẻ vang, đường kính ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 47mm.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 02/7/2021).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 11.900.000 đ (Mười một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1120250.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Ba Đồn mở tại Kho bạc Nhà nước thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

4. Án phí: Các bị cáo Nguyễn T và Trương Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2022); đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi họ cư trú để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND xã Quảng Đông, huyện QT;
- UBND xã Quảng Sơn, Thị xã BĐ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương